



DATASHEET

SI7434ADP-T1-RE3			
Giới thiệu	MOSFET N-CHAN 250V POWERPAK SO-8		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	Electro-Films (EFI) / Vishay		
Website	demo.semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
SI7434ADP-T1-RE3 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SI7434ADP-T1-RE3, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng SI7434ADP-T1-RE3 Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	SI7434ADP-T1-RE3	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CHAN 250V POWERPAK SO-8
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Electro-Films (EFI) / Vishay
Gói / Trường hợp	Cut Tape (CT)	VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	PowerPAK® SO-8	Loạt	ThunderFET®
Rds On (Max) @ Id, VGS	150 mOhm @ 3.7A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	5W (Ta), 54.3W (Tc)
Bao bì	Cut Tape (CT)	Gói / Case	PowerPAK® SO-8
Vài cái tên khác	SI7434ADP-T1-RE3CT	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (TJ)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	600pF @ 125V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	16.5nC @ 10V	Loại FET	N-Channel



Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	7.5V, 10V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	250V
miêu tả cụ thể	N-Channel 250V 3.7A (Ta), 12.3A (Tc) 5W (Ta), 54.3W (Tc) Surface Mount PowerPAK® SO-8	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	3.7A (Ta), 12.3A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		



Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)